UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2820 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày 27 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập";

Căn cứ Nghị quyết số 44/2014/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 786/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1896/SGDĐT -KHTC ngày 14/7/2021 (kèm theo Công văn số 1220/STP-XDVB ngày 30/6/2021 của Sở Tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

Sắp xếp các trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn lực, cơ sở vật chất, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII "Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập".

2. Đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí và lộ trình thực hiện đến năm 2025

2.1. Đối tượng

- Các trường tiểu học, trung học cơ sở có quy mô nhỏ (tiểu học dưới 10 lớp, THCS dưới 8 lớp) trên địa bàn tỉnh.

- Các trường mầm non, tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học của các xã mới thành lập sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết 786/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

2.2. Nguyên tắc sắp xếp

- Sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của các địa phương, phù hợp với quy hoạch, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực, cơ sở vật chất hiện có, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng tốt nhu cầu học tập của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

- Việc sắp xếp các trường học phải căn cứ vào số lượng học sinh, số lớp của các trường học nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục, sử dụng tốt đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và cơ sở vật chất hiện có. Đối với trường học ở khu vực miền núi, việc sắp xếp phải đảm bảo phù hợp với đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán của đồng bào các dân tộc và điều kiện thực tế của các địa phương.

2.3. Tiêu chí sắp xếp

- Đối với các trường mầm non, thực hiện sáp nhập các trường mầm non trên địa bàn xã mới thành lập sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết 786/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nếu đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên và phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương.

- Đối với các trường tiểu học, trung học cơ sở và phổ thông có nhiều cấp học: Thực hiện sáp nhập, ghép các trường học có quy mô nhỏ trên địa bàn xã, cụ thể:

+ Đối với các trường tiểu học có quy mô dưới 10 lớp, xem xét ghép với trường trung học cơ sở trên cùng địa bàn xã.

+ Đối với các trường trung học cơ sở có quy mô dưới 08 lớp, xem xét ghép với trường tiểu học trên cùng địa bàn xã; những nơi có điều kiện giao thông thuận lợi thì có thể xem xét, sáp nhập theo mô hình liên xã.

+ Đối với các xã có hai đến ba trường tiểu học, THCS, TH&THCS thì xem xét, sáp nhập hoặc ghép trường để phù hợp với thực tế, đảm bảo quy mô và giảm số lượng trường, nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và thuận lợi cho học sinh đến trường (đối với các xã hình thành do sáp nhập đơn vị hành chính thì xem xét sắp xếp trường theo cấp học để thuận lợi cho các hoạt động chuyên môn).

2.4. Lộ trình thực hiện đến năm 2025

Trên cơ sở định hướng và tình hình thực tiễn trường, lớp của các địa phương, UBND tỉnh xác định lộ trình sắp xếp các trường mầm non, phổ thông hiện có đến năm 2025 như sau:

Năm / Loại trường	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Mầm non	638	636	633	629	628
Tiểu học	598	590	582	578	575
TH&THCS	69	72	75	75	76
THCS	548	538	531	527	524
Tổng cộng	**1.853**	**1.836**	**1.821**	**1.809**	**1.803**

(Chi tiết việc ghép hoặc sáp nhập và số lượng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học của huyện, thị xã, thành phố đến năm 2025 tại phụ lục kèm theo).

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố, triển khai có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ Đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; đồng thời, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án nêu trên.

- Phối hợp với cấp uỷ Đảng, chính quyền các địa phương chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và các phòng ban liên quan của UBND các huyện, thị xã, thành phố, thực hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các hoạt động chuyên môn của các nhà trường, nhất là các trường học thuộc diện phải sáp nhập hoặc ghép nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan, xây dựng tiêu chí đánh giá, lựa chọn lãnh đạo các nhà trường, đảm bảo khách quan, minh bạch; xây dựng cơ chế chính sách (chế độ ưu tiên, thời hạn điều động…) hỗ trợ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên hành chính thuộc diện phải điều động, luân chuyển, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng và thực hiện các phương án bố trí, điều tiết đội ngũ giáo viên của các nhà trường theo quy định của pháp luật, đảm bảo đủ giáo viên đối với từng bộ môn; tránh tình trạng thừa, thiếu về cơ cấu.

- Định kỳ, hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

3.2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của các trường sau sắp xếp theo đúng quy định.

3.3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các địa phương đảm bảo chế độ của cán bộ, giáo viên các trường sau khi sáp nhập hoặc ghép thuộc diện tinh giản biên chế hoặc dôi dư phải điều động luân chuyển; tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh, hỗ trợ một phần kinh phí cho các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện.

3.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan, cân đối ngân sách đầu tư hàng năm cho các địa phương xây dựng cơ sở vật chất cho các trường ghép hoặc sáp nhập.

3.5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, điều chỉnh bổ sung việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất của các cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nhằm đảm bảo đủ quỹ đất cho các trường xây dựng trường chuẩn

quốc gia, đồng thời dành quỹ đất dự phòng cho các cơ sở giáo dục dự kiến thành lập mới trong các giai đoạn tiếp theo.

3.6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất theo chức năng nhiệm vụ được giao của từng giai đoạn và cấp chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở giáo dục theo quy định.

3.7. Ban Dân tộc

Tuyên truyền chủ trương của tỉnh về việc sắp xếp các trường mầm non, phổ thông đến nhân dân, đồng bào dân tộc, đặc biệt là đồng bào dân tộc thuộc khu vực khó khăn, biên giới. Tham gia giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh, cán bộ giáo viên; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh các chính sách đặc thù đối với khu vực miền núi khi thực hiện sắp xếp các trường học.

3.8. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương, Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Xây dựng kế hoạch tổ chức truyên truyền sự cần thiết của việc sắp xếp, điều chỉnh mạng lưới trường mầm non và phổ thông; đưa tin kịp thời và thường xuyên tiến độ thực hiện, các địa phương làm tốt để phổ biến kinh nghiệm cho các đơn vị khác học tập.

3.9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

Trên cơ sở Đề án được phê duyệt, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân ủng hộ, tham gia tích cực việc thực hiện Đề án.

3.10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì, chịu trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp mạng lưới các trường mầm non, tiểu học, THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học cụ thể từng năm học, theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp huyện, chỉ đạo các phòng ban liên quan cấp huyện thực hiện việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đảm bảo công khai, công bằng, minh bạch.

- Huy động các nguồn lực của địa phương để đầu tư bổ sung các điều kiện cho các trường được sắp xếp, đảm bảo hoạt động hiệu quả, chất lượng.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 2 Quyết định;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Đầu Thanh Tùng

Phụ lục:

Danh sách, số lượng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học ghép hoặc sáp nhập của các huyện, thị xã, thành phố đến năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Năm	Kế hoạch ghép hoặc sáp nhập các trường học	Tổng số	Số trường học sau sắp xếp			
					Mầm non	Tiểu học	THCS	TH& THCS
1	Mường Lát		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	31	10	11	9	1
2	Quan Hóa	2021		49	17	17	15	0
		2022		49	17	17	15	0
		2023	Sáp nhập Trường THCS Phú Lệ vào Trường PTDTBT THCS Phú Thanh	48	17	17	14	0
		2024		48	17	17	14	0
		2025		48	17	17	14	0
3	Quan Sơn	2021		41	15	13	12	1
		2022	Ghép Trường Tiểu học Trung Xuân vào Trường THCS Trung Xuân	40	15	12	11	2
		2023		40	15	12	11	2
		2024		40	15	12	11	2
		2025		40	15	12	11	2
4	Bá Thước	2021	Sáp nhập Trường PTCS Lâm Trường vào Trường Tiểu học Điền Lư thành Trường Tiểu học Điền Lư	71	24	23	23	1
		2022	Ghép Trường Tiểu học Thành Sơn vào Trường THCS Thành Sơn	70	24	22	22	2
		2023	Ghép Trường Tiểu học Lương Ngoại vào Trường THCS Lương Ngoại	69	24	21	21	3
		2024	Ghép Trường Tiểu học Điền Thượng vào Trường THCS Điền Thượng	68	24	20	20	4
		2025	Sáp nhập 3 Trường Tiểu học: Lâm Xa, Tân Lập và thị Trấn Cành Nàng thành Trường Tiểu học Thị Trấn Cành Nàng; Sáp nhập 3 Trường THCS: Lâm Xa, Tân Lập và thị Trấn Cành Nàng thành Trường THCS Thị trấn Cành Nàng.	64	24	18	18	4
5	Lang Chánh	2021	Sáp nhập Trường THCS Thị trấn Lang Chánh I với THCS Thị trấn Lang Chánh II	30	11	8	8	3
		2022		30	11	8	8	3
		2023		30	11	8	8	3
		2024		30	11	8	8	3
		2025		30	11	8	8	3
6	Ngọc Lặc		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	74	24	26	21	3
7	Cẩm Thủy		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	55	19	16	16	4
8	Thạch Thành		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	89	29	31	27	2

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Năm	Kế hoạch ghép hoặc sáp nhập các trường học	Tổng số	Số trường học sau sắp xếp			
					Mầm non	Tiểu học	THCS	TH& THCS
9	Thường Xuân	2021		58	17	23	18	
		2022		58	17	23	18	
		2023		58	17	23	18	
		2024	Sáp Trường Tiểu học Tân Thành 1 và Trường Tiểu học Tân Thành 2	57	17	22	18	
		2025		57	17	22	18	
10	Như Thanh		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	46	14	18	14	
11	Như Xuân		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	48	18	12	12	6
12	Vĩnh Lộc	2021		45	16	13	13	3
		2022		45	16	13	13	3
		2023		45	16	13	13	3
		2024	Sáp nhập Trường Mầm non Thị trấn Vĩnh Lộc và Trường Mầm non Vĩnh Thành	44	15	13	13	3
		2025		44	15	13	13	3
13	Yên Định	2021	- Sáp nhập Trường Mầm non Yên Phú và Trường Mầm non Yên Giang. - Sáp nhập Trường Tiểu học Yên Bái và Tiểu học Yên Trường. - Sáp nhập Trường THCS Yên Bái và Trường THCS Yên Trường.	82	28	26	26	2
		2022	- Sáp nhập Trường Tiểu học Yên Phú với Trường Tiểu học Yên Giang. - Sáp nhập Trường THCS Yên Phú với Trường THCS Yên Giang	80	28	25	25	2
		2023	Ghép Trường Tiểu học Định Công vào Trường THCS Định Công	79	28	24	24	3
		2024		79	28	24	24	3
		2025	Sáp nhập Trường Mầm non Yên Bái và Trường Mầm non Yên Trường	78	27	24	24	3
14	Thiệu Hóa	2021		79	28	23	23	5
		2022		79	28	23	23	5
		2023	Ghép Trường Tiểu học Thiệu Vận vào Trường THCS Thiệu Vận	78	28	22	22	6
		2024		78	28	22	22	6
		2025		78	28	22	22	6
15	Đông Sơn		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	35	15	5	5	10
16	Thọ Xuân	2021	- Sáp nhập Trường Mầm non Công ty đường, Trường Mầm non Lam Sơn và Trường Mầm non Xuân Lam thành Trường Mầm non thị trấn Lam Sơn; Trường Mầm non Xuân Tân, Trường Mầm non Xuân Vinh và	109	36	34	36	3

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Năm	Kế hoạch ghép hoặc sáp nhập các trường học	Tổng số	Số trường học sau sắp xếp			
					Mầm non	Tiểu học	THCS	TH& THCS
			Trường Mầm non Thọ Trường thành Trường Mầm non Trường Xuân. - Sáp nhập Trường Tiểu học Xuân Lam và Trường Tiểu học Lam Sơn thành Trường Tiểu học Thị trấn Lam Sơn; Trường Tiểu học Xuân Yên và Trường Tiểu học Phú Yên thành Trường Tiểu học Phú Xuân. - Sáp nhập Trường THCS Xuân Lam và Trường THCS Lam Sơn thành Trường THCS Lam Sơn; Trường THCS Xuân Yên và Trường THCS Phú Yên thành Trường THCS Phú Xuân.					
		2022	- Sáp nhập Trường Mầm non Xuân Thành, Trường Mầm non Thọ Nguyên và Trường Mầm non Xuân Khánh thành Trường Mầm non Xuân Hồng. - Sáp nhập Trường Tiểu học Xuân Châu và Trường Tiểu học Thọ Minh thành Trường Trường Tiểu học Thuận Minh. - Sáp nhập Trường THCS Xuân Tân, Trường THCS Xuân Vinh và Trường THCS Thọ Trường thành Trường THCS Trường Xuân.	104	34	33	34	3
		2023	- Sáp nhập Trường Mầm non Xuân Châu và Trường Mầm non Thọ Minh thành Trường Mầm non Thuận Minh; Trường Mầm non Sao Vàng và Trường Mầm non Xuân Thắng thành Trường Mầm non thị trấn Sao Vàng. - Sáp nhập Trường Tiểu học Xuân Quang và Trường Tiểu học Xuân Sơn thành Trường Tiểu học Xuân Sinh; Trường Tiểu học Xuân Thắng và Trường Tiểu học thị trấn Sao Vàng thành Trường Tiểu học thị trấn Sao Vàng; Trường TH&THCS Xuân Thành (khối tiểu học), Trường Tiểu học Thọ Nguyên và Trường Tiểu học Xuân Khánh thành Trường Tiểu học Xuân Hồng. - Sáp nhập Trường TH&THCS Xuân Thành (khối THCS), Trường THCS Thọ Nguyên và Trường THCS Xuân Khánh thành Trường THCS Xuân Hồng.	97	32	30	33	2
		2024	- Sáp nhập Trường Mầm non Hạnh Phúc và Trường Mầm non thị trấn Thọ Xuân thành Trường Mầm non thị trấn Thọ Xuân; Trường Mầm non Xuân Quang và Trường Mầm non Xuân Sơn thành Trường Mầm non Xuân Sinh.	91	30	30	31	

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Năm	Kế hoạch ghép hoặc sáp nhập các trường học	Tổng số	Số trường học sau sắp xếp			
					Mầm non	Tiểu học	THCS	TH& THCS
			- Sáp nhập Trường TH&THCS Hạnh phúc (khối TH) vào Trường Tiểu học Thọ Xuân; Trường TH&THCS Thọ Thắng (khối TH) vào Trường tiểu học Xuân Lập. - Sáp nhập Trường THCS Xuân Quang và Trường THCS Xuân Sơn thành Trường THCS Xuân Sinh; Trường THCS thị trấn Sao Vàng và Trường THCS Xuân Thắng thành Trường THCS thị trấn Sao Vàng; Trường TH&THCS Thọ Thắng (khối THCS) vào Trường THCS Xuân Lập; Trường TH&THCS Hạnh Phúc (khối THCS) vào Trường THCS thị trấn Thọ Xuân.					
		2025		91	30	30	31	
17	Triệu Sơn		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	101	36	30	29	6
18	Nông Cống		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	97	34	33	30	
19	Thị xã Nghi Sơn	2021		102	34	34	30	4
		2022	- Sáp nhập Trường Tiểu học Nguyên Bình A và Trường Tiểu học Nguyên Bình B. - Sáp nhập Trường THCS Hải Hòa và Trường THCS Thị trấn; Trường THCS Hùng Sơn và Trường THCS Các Sơn.	99	34	33	28	4
		2023		99	34	33	28	4
		2024	Giải thể Trường Tiểu học Các Sơn A để sáp nhập vào Trường Tiểu học Các Sơn B và Trường Tiểu học Hùng Sơn	98	34	32	28	4
		2025	Ghép Trường Tiểu học Tùng Lâm vào Trường THCS Tùng Lâm	97	34	31	27	5
20	Quảng Xương		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	86	30	28	27	1
21	Thành phố Sầm Sơn		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	37	12	13	12	
22	Hoằng Hóa	2021	Sáp nhập Trường Tiểu học Lê Tất Đắc và Trường Tiểu học thị trấn Bút Sơn 2	120	43	37	34	6
		2022	Ghép Trường Tiểu học Hoằng Yến vào Trường THCS Hoằng Yến	119	43	36	33	7
		2023		119	43	36	33	7
		2024		119	43	36	33	7
		2025		119	43	36	33	7
23	Hậu Lộc	2021	Sáp nhập Trường Tiểu học Thịnh lộc và Trường Tiểu học Thị trấn;	81	28	27	24	2

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Năm	Kế hoạch ghép hoặc sáp nhập các trường học	Tổng số	Số trường học sau sắp xếp			
					Mầm non	Tiểu học	THCS	TH& THCS
			Trường THCS Thịnh Lộc và Trường THCS Thị trấn					
		2022	Sáp nhập Trường Tiểu học Thuần Lộc và Trường Tiểu học Văn Lộc; Trường THCS Thuần Lộc và Trường THCS Văn Lộc	79	28	26	23	2
		2023	Ghép Trường Tiểu học Lộc Sơn và Trường THCS Lộc Sơn	78	28	25	22	3
		2024		78	28	25	22	3
		2025		78	28	25	22	3
24	Nga Sơn	2021		79	27	26	24	2
		2022		79	27	26	24	2
		2023	Sáp nhập Trường THCS Nga Phượng 1 và Trường THCS Nga Phượng 2	78	27	26	23	2
		2024	Ghép Trường Tiểu học Nga Thắng vào Trường THCS Nga Thắng	77	27	25	22	3
		2025		77	27	25	22	3
25	Hà Trung	2021		70	24	25	21	
		2022	Sáp nhập Trường THCS Hà Lâm và Trường THCS Hà Ninh; Trường Tiểu học Hà Phú và Trường Tiểu học Hà Toại.	68	24	24	20	
		2023	Sáp nhập Trường Tiểu học Hà Vân và Trường Tiểu học Hà Thanh; Trường Mầm non Hà Phong và Trường Mầm non thị trấn Hà Trung.	66	23	23	20	
		2024	Sáp nhập Trường Mầm non Hà Thanh và Trường Mầm non Hà Vân	65	22	23	20	
		2025		65	22	23	20	
26	Thị xã Bỉm Sơn		Giữ ổn định mạng lưới trường học như hiện nay	23	8	7	6	2
27	Thành phố Thanh Hóa	2021	Sáp nhập Trường Mầm non Đông Hưng với Trường Mầm non An Hoạch	115	41	39	33	2
		2022		115	41	39	33	2
		2023		115	41	39	33	2
		2024		115	41	39	33	2
		2025		115	41	39	33	2
	Tổng	**2021**		**1.853**	**638**	**598**	**548**	**69**
		2022		**1.836**	**636**	**590**	**538**	**72**
		2023		**1.821**	**633**	**582**	**531**	**75**
		2024		**1.809**	**629**	**578**	**527**	**75**
		2025		**1.803**	**628**	**575**	**524**	**76**